ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

# BẢNG ĐIỂM TỔNG HỢP KHÓA HỌC: 2009-2013

LỚP: CN VĂN HỌC K7

| STT | Mã SV | Họ và tên | | Xã hội học đại cương (2) | | Cơ sở văn hóa Việt Nam (2) | | Tin học đại cương (3) | | Ngôn ngữ Tày Nùng 1 (3) | | Tiếng Anh 1 (4) | | Những NLCB của chủ nghĩa Mác Lênin (5) | | Mỹ học đại cương (2) | | Dân tộc học đại cương (2) | | Logic học đại cương (2) | | Thống kê xã hội học (2) | | Tiếng Anh 2 (3) | | Ngôn ngữ Tày Nùng 2 (3) | | Đường lối cách mạng của Đảng CS Việt Nam (3) | | Phương pháp điền dã (2) | | Tư tưởng Hồ Chí Minh (2) | | Lịch sử văn minh thế giới (2) | | Tiếng Việt thực hành (2) | | Tiếng Anh 3 (3) | | Văn học dân gian (4) | | Hán Nôm 1 (3) | | Dẫn luận ngôn ngữ (2) | | Tôn giáo học đại cương (2) | | Nhà nước và PL đại cương (2) | | Phương pháp luận NCKH (2) | | Đại cương các dân tộc Việt nam (3) | | Nguyên lí lí luận văn học (2) | | Văn học VN TK X- nửa đầu XVIII (4) | | Hán Nôm 2 (2) | | Ngữ âm tiếng Việt (2) | | Tiếng Anh chuyên ngành Văn học (4) | | Tác phẩm văn học (2) | | Văn học VN nửa sau TK XVIII-TK XIX (4) | | Phương pháp nghiên cứu, giảng dạy văn học (2) | | Môi trường và phát triển bền vững (2) | | Ngữ pháp và từ vựng tiếng Việt (4) | | Loại thể văn học (3) | | Văn học cổ Hy lạp- Phục hưng phương tây (3) | | Văn học Việt Nam 1900 - 1945 (4) | | VH Trung Quốc (3) | | Niên luận (2) | | Thực tế chuyên môn 2 (Văn học) (2) | | Văn học Việt Nam 1945 đến nay (3) | | Văn học thiểu số vùng núi phía bắc (3) | | Ngữ dụng học tiếng Việt (2) | | Phong cách học tiếng Việt (2) | | Văn học Nga (2) | | Văn học Pháp và châu Âu thế kỷ XVII-XX (3) | | Thi pháp tiểu thuyết và vài vấn đề về thi pháp tiểu thuyết Việt Nam sau 1990 (3) | | Thực tập tốt nghiệp (3) | | Ứng dụng lý thuyết hành động ngôn từ trong giao tiếp (4) | | Thực tế chuyên môn 1 (VH) (3) | | Khóa luận tốt nghiệp (7) | | TBC HT | TBC TL | STC TL | % TC thi lại | Ký tên | Ghi chú |
|---|---|---

| STT | Mã SV | Họ và tên | | Xã hội học đại cương (2) | Cơ sở văn hóa Việt Nam (2) | Tin học đại cương (3) | Ngôn ngữ Tày Nùng 1 (3) | Tiếng Anh 1 (4) | Những NLCB của chủ nghĩa Mác Lênin (5) | Mỹ học đại cương (2) | Dân tộc học đại cương (2) | Logic học đại cương (2) | Thống kê xã hội học (2) | Tiếng Anh 2 (3) | Ngôn ngữ Tày Nùng 2 (3) | Đường lối cách mạng của Đảng CS Việt Nam (3) | Phương pháp điền dã (2) | Tư tưởng Hồ Chí Minh (2) | Lịch sử văn minh thế giới (2) | Tiếng Việt thực hành (2) | Tiếng Anh 3 (3) | Văn học dân gian (4) | Hán Nôm 1 (3) | Dẫn luận ngôn ngữ (2) | Tôn giáo học đại cương (2) | Nhà nước và PL đại cương (2) | Phương pháp luận NCKH (2) | Đại cương các dân tộc Việt nam (3) | Nguyên lí lí luận văn học (2) | Văn học VN TK X- nửa đầu XVIII (4) | Hán Nôm 2 (2) | Ngữ âm tiếng Việt (2) | Tiếng Anh chuyên ngành Văn học (4) | Tác phẩm văn học (2) | Văn học VN nửa sau TK XVIII-TK XIX (4) | Phương pháp nghiên cứu, giảng dạy văn học (2) | Môi trường và phát triển bền vững (2) | Ngữ pháp và từ vựng tiếng Việt (4) | Loại thể văn học (3) | Văn học cổ Hy lạp- Phục hưng phương tây (3) | Văn học Việt Nam 1900 - 1945 (4) | VH Trung Quốc (3) | Niên luận (2) | Thực tế chuyên môn 2 (Văn học) (2) | Văn học Việt Nam 1945 đến nay (3) | Văn học thiếu số vùng núi phía bắc (3) | Ngữ dụng học tiếng Việt (2) | Phong cách học tiếng Việt (2) | Văn học Nga (2) | Văn học Pháp và châu Âu thế kỷ XVII-XX (3) | Thi pháp tiểu thuyết và vài vấn đề về thi pháp tiểu thuyết Việt Nam sau 1990 (3) | Thực tập tốt nghiệp (3) | Ứng dụng lý thuyết hành động ngôn từ trong giao tiếp (4) | Thực tế chuyên môn 1 (VH) (3) | Khóa luận tốt nghiệp (7) | TBC HT | TBC TL | STC TL | % TC thi lại | Ký tên | Ghi chú |
|---|---|---

| STT | Mã SV | Họ và tên | | Xã hội học đại cương (2) | Cơ sở văn hóa Việt Nam (2) | Tin học đại cương (3) | Ngôn ngữ Tày Nùng 1 (3) | Tiếng Anh 1 (4) | Những NLCB của chủ nghĩa Mác Lênin (5) | Mỹ học đại cương (2) | Dân tộc học đại cương (2) | Logic học đại cương (2) | Thống kê xã hội học (2) | Tiếng Anh 2 (3) | Ngôn ngữ Tày Nùng 2 (3) | Đường lối cách mạng của Đảng CS Việt Nam (3) | Phương pháp điền dã (2) | Tư tưởng Hồ Chí Minh (2) | Lịch sử văn minh thế giới (2) | Tiếng Việt thực hành (2) | Tiếng Anh 3 (3) | Văn học dân gian (4) | Hán Nôm 1 (3) | Dẫn luận ngôn ngữ (2) | Tôn giáo học đại cương (2) | Nhà nước và PL đại cương (2) | Phương pháp luận NCKH (2) | Đại cương các dân tộc Việt nam (3) | Nguyên lí lí luận văn học (2) | Văn học VN TK X- nửa đầu XVIII (4) | Hán Nôm 2 (2) | Ngữ âm tiếng Việt (2) | Tiếng Anh chuyên ngành Văn học (4) | Tác phẩm văn học (2) | Văn học VN nửa sau TK XVIII-TK XIX (4) | Phương pháp nghiên cứu, giảng dạy văn học (2) | Môi trường và phát triển bền vững (2) | Ngữ pháp và từ vựng tiếng Việt (4) | Loại thể văn học (3) | Văn học cổ Hy lạp- Phục hưng phương tây (3) | Văn học Việt Nam 1900 - 1945 (4) | VH Trung Quốc (3) | Niên luận (2) | Thực tế chuyên môn 2 (Văn học) (2) | Văn học Việt Nam 1945 đến nay (3) | Văn học thiếu số vùng núi phía bắc (3) | Ngữ dụng học tiếng Việt (2) | Phong cách học tiếng Việt (2) | Văn học Nga (2) | Văn học Pháp và châu Âu thế kỷ XVII-XX (3) | Thi pháp tiểu thuyết và vài vấn đề về thi pháp tiểu thuyết Việt Nam sau 1990 (3) | Thực tập tốt nghiệp (3) | Ứng dụng lý thuyết hành động ngôn từ trong giao tiếp (4) | Thực tế chuyên môn 1 (VH) (3) | Khóa luận tốt nghiệp (7) | TBC HT | TBC TL | STC TL | % TC thi lại | Ký tên | Ghi chú |
|---|---|---